

QUYẾT ĐỊNH

**Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Sở Y tế; quy định cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục
trực thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền
địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ
quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020
của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP
ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc
Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2008/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Bộ Y
tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy dân số - kế hoạch
hóa gia đình ở địa phương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 74-NQ/TU ngày 12/9/2022, Nghị quyết số
80-NQ/TU ngày 29/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức và
cán bộ;*

*Căn cứ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2023 của
Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1261/TTr-SYT ngày
19/12/2022 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Báo cáo số 535/BC-SNV ngày
24/12/2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Sở Y tế như sau:

1. Giải thể Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thuộc Sở Y tế.

a) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về An toàn vệ sinh
thực phẩm chuyển về Sở Y tế để thành lập Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm thuộc
Sở Y tế.

b) Về biên chế, chỉ tiêu hợp đồng lao động được giao: Sở Y tế điều chỉnh
giảm 11 biên chế công chức và 01 chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số
68/2000/NĐ-CP đang giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm để giao cho Phòng
An toàn vệ sinh thực phẩm và các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở cho phù hợp.

c) Về phương án nhân sự: Thực hiện bố trí, sắp xếp nhân sự lãnh đạo Chi cục; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục và công chức, người lao động theo phương án tại Đề án số 1262/ĐA-SYT ngày 19/12/2022 của Sở Y tế.

d) Về phương án xử lý tài chính, tài sản, con dấu và tài liệu, hồ sơ có liên quan sau giải thể Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm:

- Giải quyết dứt điểm thu, chi tài chính đang thực hiện trước khi thực hiện giải thể Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm xong trước ngày 30/6/2023 để Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chấm dứt hoạt động ngày 01/7/2023.

- Bàn giao nguyên trạng trụ sở làm việc cho Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tiếp nhận theo quy định.

- Chuyển nguyên trạng trang thiết bị, phương tiện làm việc của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm về Sở Y tế quản lý và sử dụng.

- Tài liệu, hồ sơ thực hiện giao nộp lưu trữ theo quy định; đối với tài liệu, hồ sơ đang thực hiện bàn giao nguyên trạng cho Sở Y tế quản lý, sử dụng.

- Thời hạn giao nộp con dấu của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm cho cơ quan có thẩm quyền chậm nhất ngày 31/7/2023.

2. Thành lập Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm thuộc Sở Y tế tỉnh.

3. Thành lập Phòng Quản lý hành nghề Y dược tư nhân thuộc Sở Y tế.

4. Giải thể, tổ chức lại các phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế như sau:

a) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang:

- Giải thể 02 phòng gồm: Phòng Công nghệ thông tin, chuyển chức năng, nhiệm vụ về Phòng Kế hoạch tổng hợp; Phòng Công tác xã hội, chuyển chức năng, nhiệm vụ về Phòng Điều dưỡng.

- Đổi tên 03 khoa: Khoa hóa sinh thành Khoa hóa sinh, vi sinh; Khoa Giải phẫu bệnh thành Khoa Giải phẫu bệnh, tế bào; Khoa Dinh dưỡng thành Khoa Dinh dưỡng, tiết chế.

b) Bệnh viện Phổi:

- Hợp nhất Phòng Điều dưỡng và Phòng Kế hoạch tổng hợp - Chỉ đạo tuyến thành Phòng Kế hoạch tổng hợp - Chỉ đạo tuyến - Điều dưỡng.

- Hợp nhất Khoa Cận lâm sàng (xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng) và Khoa Dược - Vật tư y tế thành Khoa Dược - Vật tư y tế - Cận lâm sàng.

- Đổi tên khoa Lao phổi - Lao/HIV - Kháng thuốc thành Khoa Lao.

- Đổi tên Khoa ngoại phổi - Bệnh phổi - Phục hồi chức năng thành Khoa Lao ngoại phổi - Nội hô hấp.

c) Bệnh viện Suối khoáng Mỹ Lâm: Hợp nhất Phòng Tổ chức - Hành chính và Phòng Kế hoạch tổng hợp - Đào tạo và chỉ đạo tuyến - vật tư thiết bị y tế thành Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp.

d) Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc mỹ phẩm thực phẩm: Hợp nhất Phòng Kiểm nghiệm thuốc và Phòng Kiểm nghiệm Mỹ phẩm - Thực phẩm thành Phòng Kiểm nghiệm.

đ) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Hợp nhất Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Phòng Tài chính - Kế toán thành Phòng Kế hoạch - Tài vụ và Tổ chức hành chính.

e) Bệnh viện đa khoa khu vực ATK, huyện Yên Sơn:

- Hợp nhất Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm, Khoa Ngoại - Sản thành Khoa Nội - Ngoại - Sản - Nhi - Truyền nhiễm.

- Đổi tên Phòng Hành chính - Quản trị và Tổ chức cán bộ thành Phòng Tổ chức, hành chính - Tài chính kế toán.

g) Bệnh viện đa khoa khu vực Yên Hoa, huyện Na Hang:

- Đổi tên Phòng Hành chính - Quản trị và Tổ chức cán bộ thành Phòng Tổ chức, hành chính - Tài chính kế toán.

h) Bệnh viện đa khoa khu vực Kim Xuyên, huyện Sơn Dư.

- Đổi tên Phòng Hành chính - Quản trị và Tổ chức cán bộ thành Phòng Tổ chức, hành chính - Tài chính kế toán.

i) Trung tâm Y tế huyện Na Hang:

- Giảm 01 Phó Giám đốc.

- Sáp nhập Khoa Liên chuyên khoa (*Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng*) vào Khoa Ngoại Tổng hợp.

- Hợp nhất Phòng Tổ chức - Hành chính và Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ thành Phòng Kế hoạch tổng hợp.

- Hợp nhất Khoa Y tế công cộng - dinh dưỡng và Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS thành Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS - Y tế công cộng, dinh dưỡng và dân số.

- Đổi tên Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế thành Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

k) Trung tâm Y tế huyện Lâm Bình:

- Giảm 01 Phó Giám đốc.

- Hợp nhất Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Khoa Ngoại tổng hợp thành Khoa Ngoại sản.

- Hợp nhất Khoa Khám bệnh và Khoa hồi sức cấp cứu thành Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu.

- Hợp nhất Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư Y tế và Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thành Khoa Dược - Cận lâm sàng.

- Hợp nhất Phòng Tổ chức - Hành chính và Phòng Tài chính - Kế toán thành Phòng Tổ chức, hành chính - Tài chính, kế toán.

- Hợp nhất Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS và Khoa Y tế công cộng và dinh dưỡng thành Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS - Y tế công cộng, dinh dưỡng và dân số.

- Đổi tên Khoa Liên chuyên khoa (*Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng*) thành Khoa Liên chuyên khoa (*Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng - Y dược cổ truyền và phục hồi chức năng*).

l) Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hoá:

- Giảm 01 Phó Giám đốc.
- Hợp nhất Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Điều dưỡng và Phòng Kiểm soát nhiễm khuẩn thành Phòng Tổ chức - Điều dưỡng và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Hợp nhất Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Phòng Tài chính - Kế toán thành Phòng Tài chính - Kế hoạch.
- Hợp nhất Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phòng Dân số thành Khoa chăm sóc sức khỏe - Dân số.
- Hợp nhất Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS; Khoa Y tế công cộng và dinh dưỡng và Khoa An toàn thực phẩm thành Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS - An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và dinh dưỡng.
- Đổi tên Khoa Hồi sức cấp cứu thành Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc.
- Đổi tên Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng) thành Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng- Gây mê hồi sức).
- Chia, tách khoa Nội Tổng hợp thành 02 khoa: (1) Khoa Nội tổng hợp; (2) Khoa Nội hô hấp - Tim mạch - Tâm thần kinh - Ung bướu.
- Chia, tách Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thành 02 khoa: (1) Khoa Xét nghiệm; (2) Khoa Chẩn đoán hình ảnh.

m) Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên:

- Giảm 01 Phó Giám đốc.
- Hợp nhất Khoa Khám bệnh và Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng) thành Khoa Khám bệnh - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng.
- Hợp nhất Khoa Nhi và Khoa Truyền nhiễm thành Khoa Nhi và Truyền nhiễm.
- Hợp nhất Phòng Điều dưỡng; Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn thành Phòng Điều dưỡng, Kiểm soát nhiễm khuẩn và Kế hoạch nghiệp vụ.
- Hợp nhất Phòng Tổ chức - Hành chính và Phòng Tài chính - Kế toán thành Phòng Hành chính - Kế toán thành Phòng Tổ chức, hành chính - Tài chính, kế toán.
- Hợp nhất Phòng Dân số, Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS thành Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS và dân số.
- Hợp nhất Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng và Khoa An toàn thực phẩm thành Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và dinh dưỡng.

n) Trung tâm Y tế huyện Yên Sơn:

- Giảm 01 Phó Giám đốc.
- Hợp nhất Phòng Điều dưỡng và Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS thành Phòng Điều dưỡng và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Sáp nhập Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng) vào Khoa Khám bệnh.
- Hợp nhất Khoa Nội tổng hợp và Khoa Nhi thành Khoa Nội nhi - Truyền nhiễm.

- Hợp nhất phòng Tài chính - Kế hoạch vào Phòng Tổ chức - Hành chính thành Phòng Tổ chức, hành chính - Tài chính, kế toán.

- Hợp nhất Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phòng Dân số thành Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số.

- Hợp nhất Khoa An toàn thực phẩm, Khoa Y tế công cộng và dinh dưỡng thành Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và dinh dưỡng.

- Đổi tên Khoa Hồi sức cấp cứu thành Khoa Hồi sức cấp cứu và chống độc.

- Đổi tên Khoa Ngoại tổng hợp thành Khoa Ngoại - Sản.

o) Trung tâm Y tế huyện Sơn Dương:

- Giảm 01 Phó Giám đốc.

- Hợp nhất Phòng Tài chính - Kế toán và Phòng Tổ chức - Hành chính thành Phòng Tổ chức, hành chính - Tài chính, kế toán.

- Hợp nhất Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ; Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và Phòng Điều dưỡng thành Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Kiểm soát nhiễm khuẩn và Điều dưỡng.

- Hợp nhất Phòng Dân số và Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản thành Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và dân số.

- Hợp nhất Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng), Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng thành Khoa Liên chuyên khoa (Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng).

- Hợp nhất Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Khoa Y tế công cộng và Dinh Dưỡng thành Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS - Y tế công cộng và Dinh Dưỡng.

- Sáp nhập Khoa Truyền nhiễm vào Khoa Nội tổng hợp.

- Hợp nhất Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh thành Khoa Dược - Cận lâm sàng.

p) Trung tâm Y tế thành phố Tuyên Quang:

- Hợp nhất Phòng Tổ chức - Hành chính và Phòng Dân số thành Phòng Hành chính tổng hợp và Dân số.

- Hợp nhất Khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Khoa Y tế công cộng và dinh dưỡng thành Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng và Dinh dưỡng.

Điều 2. Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Y tế như sau:

1. Lãnh đạo Sở gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở Y tế:

a) Văn phòng, cơ cấu tổ chức gồm: Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, công chức chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ, phục vụ và nhân viên.

b) Thanh tra, cơ cấu tổ chức gồm: Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, thanh tra viên hoặc công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Phòng Nghiệp vụ Y, Dược, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

d) Phòng Kế hoạch - Tài chính, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

đ) Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

e) Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Chi cục thuộc Sở Y tế: Chi cục Dân số kế hoạch hoá gia đình.

a) Lãnh đạo, gồm: Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng.

b) Các phòng thuộc Chi cục:

- Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế hoạch và Tài vụ, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, công chức chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ, phục vụ, nhân viên.

- Phòng Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và Truyền thông giáo dục, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng; công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế:

a) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang.

b) Trung tâm Giám định Y khoa.

c) Trung tâm Pháp Y tỉnh Tuyên Quang.

d) Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm.

đ) Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe.

e) Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang.

g) Bệnh viện Y dược cổ truyền.

h) Bệnh viện Suối khoáng Mỹ Lâm.

i) Bệnh viện Phục hồi chức năng Hương Sen.

k) Bệnh viện Phổi.

l) Bệnh viện đa khoa khu vực Kim Xuyên, huyện Sơn Dương.

m) Bệnh viện đa khoa khu vực ATK, huyện Yên Sơn.

n) Bệnh viện đa khoa khu vực Yên Hoa, huyện Na Hang.

o) Trung tâm Y tế huyện Lâm Bình.

p) Trung tâm Y tế huyện Na Hang.

q) Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa.

r) Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên.

s) Trung tâm Y tế huyện Yên Sơn.

t) Trung tâm Y tế huyện Sơn Dương.

u) Trung tâm Y tế thành phố Tuyên Quang.

5. Số lượng cấp phó của phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở, Phó Chi cục trưởng, Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục; cơ cấu cụ thể của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định.

Điều 3. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục Dân số kế hoạch hóa gia đình trực thuộc Sở Y tế tỉnh như sau:

1. Vị trí, chức năng:

- Chi cục Dân số kế hoạch hóa gia đình là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Y tế, thực hiện chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Y tế quản lý nhà nước về dân số, kế hoạch hóa gia đình (sau đây viết tắt là DS-KHHGĐ), bao gồm các lĩnh vực: Quy mô dân số, cơ cấu dân số và chất lượng dân số; chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về DS-KHHGĐ trên địa bàn tỉnh.

- Chi cục DS-KHHGĐ tỉnh chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Y tế; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình thuộc Bộ Y tế.

- Chi cục DS-KHHGĐ có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và tài khoản riêng (kể cả tài khoản ngoại tệ).

b) Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền:

+ Ban hành các quyết định, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hằng năm, chương trình, đề án về DS-KHHGĐ của tỉnh; biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, cải cách hành chính, phân cấp quản lý, xã hội hoá công tác DS-KHHGĐ trên địa bàn tỉnh; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Chi cục.

+ Ban hành các quyết định, chỉ thị cá biệt và chương trình, giải pháp, biện pháp huy động, phối hợp liên ngành trong lĩnh vực DS-KHHGĐ.

- Giúp Giám đốc Sở Y tế:

+ Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình mục tiêu, chương trình hành động, dự án về DS-KHHGĐ sau khi được phê duyệt.

+ Quản lý và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực DS-KHHGĐ theo phân cấp của Sở Y tế.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các chính sách DS-KHHGĐ, đào tạo nguồn nhân lực làm công tác DS-KHHGĐ của địa phương.

- Xây dựng các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về DS-KHHGĐ trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền.

- Quản lý về quy mô DS-KHHGĐ: Theo dõi, quản lý biến động tăng, giảm dân số, đề xuất các giải pháp điều chỉnh mức sinh và tỷ lệ phát triển dân số trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật đối với các hoạt động dịch vụ tư vấn KHHGĐ và quản lý các phương tiện tránh thai; quản lý các dịch vụ KHHGĐ trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện các đề án, mô hình liên quan đến quy mô DS-KHHGĐ trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý về cơ cấu dân số: Theo dõi, tổng hợp về cơ cấu dân số theo giới tính và độ tuổi trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định

của pháp luật để bảo đảm cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai thực hiện đề án, mô hình liên quan đến điều chỉnh cơ cấu dân số trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý về chất lượng dân số: Theo dõi, tổng hợp về chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật để bảo đảm chất lượng dân số đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực, việc triển khai thực hiện các mô hình cao chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông, vận động, giáo dục; cung cấp dịch vụ, tư vấn về các lĩnh vực DS-KHHGĐ, sức khỏe tình dục, sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên.

- Tổ chức thực hiện các nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực DS-KHHGĐ.

- Xây dựng hệ thống tin quản lý về DS-KHHGĐ; tổ chức thực hiện công tác thống kê, thông tin và báo cáo về DS-KHHGĐ theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tạo điều kiện và hỗ trợ cho hoạt động của các tổ chức dịch vụ công và thực hiện xã hội hoá trong lĩnh vực DS-KHHGĐ.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về DS-KHHGĐ cho chuyên trách DS-KHHGĐ xã và cộng tác viên DS-KHHGĐ thôn bản.

- Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; tài chính, tài sản được giao; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của cấp có thẩm quyền.

- Kiểm tra, thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm trong lĩnh vực DS-KHHGĐ theo thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Y tế

a) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở; phòng thuộc Chi cục trực thuộc Sở; tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định hiện hành.

b) Rà soát, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung vị trí việc làm đối với công chức, viên chức; chỉ đạo rà soát, phê duyệt vị trí việc làm viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên để làm căn cứ tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức, viên chức theo quy định.

c) Thực hiện việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và bố trí, sắp xếp công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý đúng quy định hiện hành, bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực công tác theo yêu cầu của vị trí việc làm đã được phê duyệt; thực hiện công tác cán bộ, giải quyết chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy bảo đảm đúng quy định.

Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc miễn nhiệm Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định.

d) Chỉ đạo thực hiện quản lý chặt chẽ cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dùng đã được đầu tư, hồ sơ, tài liệu có liên quan không để xảy ra lãng phí, thất thoát; chuyển giao quản lý, sử dụng trụ sở, tài sản, tài chính, thiết bị, hồ sơ, tài liệu bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này theo quy định.

3. Giám đốc Sở Tài chính hướng dẫn các nội dung có liên quan đến trụ sở, tài sản, tài chính của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trước khi chấm dứt hoạt động theo đúng quy định hiện hành

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2023.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 5 (thực hiện);
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TP Nội chính, THVX (Bắc);
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn